

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt Đề án khai thác quỹ đất vùng phụ cận các dự án
giao thông trên địa bàn huyện Vĩnh Cửu để tạo vốn phát triển
tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

*Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và
Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công ngày 21 tháng 6 năm 2017;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;

*Căn cứ Nghị định số 33/2019/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2019 của
Chính phủ quy định về quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng
giao thông đường bộ;*

*Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06 tháng 4 năm 2020 của
Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;*

*Căn cứ Nghị quyết số 29/NQ-HĐND ngày 29 tháng 10 năm 2021 của Hội
đồng nhân dân tỉnh về chủ trương đầu tư 07 dự án đầu tư công nhóm B trên địa
bàn tỉnh Đồng Nai;*

*Căn cứ Nghị quyết số 29/NQ-HĐND ngày 22 tháng 9 năm 2022 của Hội
đồng nhân dân tỉnh về việc cho ý kiến Đề án khai thác quỹ đất vùng phụ cận các
dự án giao thông trên địa bàn huyện Vĩnh Cửu để tạo vốn phát triển tài sản kết
cấu hạ tầng giao thông đường bộ;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số
836/TTr-STNMT ngày 24 tháng 11 năm 2022.*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Đề án khai thác quỹ đất vùng phụ cận các dự án giao
thông trên địa bàn huyện Vĩnh Cửu để tạo vốn phát triển tài sản kết cấu hạ tầng
giao thông đường bộ với các nội dung chính như sau:

1. Tên Đề án

Đề án khai thác quỹ đất vùng phụ cận các dự án giao thông trên địa bàn huyện
Vĩnh Cửu để tạo vốn phát triển tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ.



2. Cơ quan lập Đề án

Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh.

3. Vị trí lập Đề án

Thuộc địa bàn xã Bình Lợi, xã Thanh Phú và thị trấn Vĩnh An, huyện Vĩnh Cửu.

4. Diện tích đất dự kiến khai thác

Dự kiến khai thác 05 khu đất vùng phụ cận 03 dự án giao thông với tổng diện tích đất khoảng 184,76 ha, bao gồm:

a) Khu đất 1: Phụ cận Dự án đường D5, đường N3 thuộc hạ tầng trung tâm xã Thanh Phú, thuộc địa bàn xã Thanh Phú, huyện Vĩnh Cửu, diện tích thu hồi khoảng 39,86 ha;

b) Khu đất 2: Phụ cận Dự án đường Quang Trung và đường Lê Đại Hành đầu nối ra đường ĐT.768 nối dài và đường ĐT.762, thuộc địa bàn thị trấn Vĩnh An, huyện Vĩnh Cửu, diện tích thu hồi khoảng 14,72 ha;

c) Khu đất 3: Phụ cận Dự án đường Quang Trung và đường Lê Đại Hành đầu nối ra đường ĐT.768 nối dài và đường ĐT.762, thuộc địa bàn thị trấn Vĩnh An, huyện Vĩnh Cửu, diện tích thu hồi khoảng 18,88 ha;

d) Khu đất 4: Phụ cận Dự án đường Vành đai thành phố Biên Hòa, thuộc địa bàn xã Bình Lợi, huyện Vĩnh Cửu, diện tích thu hồi khoảng 97,63 ha;

đ) Khu đất 5: Phụ cận Dự án đường Vành đai thành phố Biên Hòa, thuộc địa bàn xã Thanh Phú, huyện Vĩnh Cửu, diện tích thu hồi khoảng 13,67 ha.

5. Hình thức sử dụng đất

Việc khai thác 05 khu đất trên được thực hiện giao đất, cho thuê đất theo hình thức đấu giá quyền sử dụng đất. Việc tổ chức đấu giá được thực hiện theo quy định pháp luật và theo quy hoạch sử dụng đất, quy hoạch xây dựng được phê duyệt.

6. Tổng mức đầu tư các dự án xây dựng kết cấu hạ tầng giao thông

Khoảng 1.667.100 triệu đồng.

7. Dự kiến chi phí giải phóng mặt bằng các khu đất vùng phụ cận theo quy định của pháp luật đất đai

Khoảng 3.167.900 triệu đồng. Nguồn kinh phí: Từ nguồn ngân sách tỉnh.

8. Dự kiến số tiền thu được từ việc đấu giá quyền sử dụng đất theo quy định của pháp luật đất đai

Khoảng 7.108.350 triệu đồng.

9. Kinh phí xây dựng Đề án

217 triệu đồng. Nguồn kinh phí: Từ nguồn kinh phí sự nghiệp năm 2022 của Sở Tài nguyên và Môi trường.

10. Phương án quản lý, sử dụng số tiền thu được từ khai thác quỹ đất

Số tiền thu được từ đấu giá quyền sử dụng đất, sau khi trừ đi các chi phí có liên quan, phần còn lại được nộp toàn bộ vào ngân sách nhà nước và được bố trí trong kế hoạch đầu tư công và dự toán chi ngân sách nhà nước để thực hiện dự án đầu tư được cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định của pháp luật về đầu tư công, pháp luật về ngân sách nhà nước và pháp luật có liên quan.

11. Thời gian thực hiện Đề án

Từ năm 2022 đến năm 2025.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giao Sở Tài nguyên và Môi trường:

a) Tổng hợp, cập nhật các khu đất vào danh mục thu hồi đất năm 2023, kế hoạch sử dụng đất năm 2023, các dự án có sử dụng đất trồng lúa năm 2023, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh lập thủ tục trình Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua;

b) Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh trình xin ý kiến chấp thuận của Thủ tướng Chính phủ về chuyển mục đất sử dụng đất trồng lúa đối với các khu đất có diện tích đất trồng lúa từ 10 ha trở lên;

c) Chỉ đạo Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh tổ chức đấu giá quyền sử dụng đất các khu đất theo đúng quy định;

d) Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng kế hoạch triển khai Đề án phù hợp tiến độ đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ.

2. Giao Sở Tài chính:

a) Chủ trì, phối hợp các cơ quan liên quan tham mưu đề xuất trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, xử lý nguồn kinh phí bồi thường, hỗ trợ, tái định cư các khu đất theo quy định;

b) Thực hiện thẩm tra phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành theo quy định tại Nghị định số 99/2021/NĐ-CP ngày 11 tháng 11 năm 2021 của Chính phủ quy định về quản lý, thanh toán, quyết toán dự án sử dụng vốn đầu tư công;

c) Quản lý nguồn vốn thu từ số tiền trúng đấu giá quyền sử dụng đất theo phân cấp hiện hành và tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh bố trí nguồn vốn để thực hiện chi đầu tư phát triển theo kế hoạch được duyệt.

3. Giao Sở Kế hoạch và Đầu tư:

Phối hợp với Sở Tài chính tham mưu cấp có thẩm quyền phân bổ nguồn thu từ khai thác quỹ đất để bố trí thực hiện đầu tư kết cấu hạ tầng (sau khi đã thanh toán các chi phí liên quan) theo quy định; tham mưu sử dụng nguồn vốn từ khai thác quỹ đất hợp lý, hiệu quả.

4. Giao Sở Xây dựng:



a) Chủ trì thẩm định, thẩm tra và trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt điều chỉnh quy hoạch xây dựng các khu đất phù hợp với mục đích đấu giá quyền sử dụng đất, quy hoạch chi tiết xây dựng trước khi thực hiện đấu giá quyền sử dụng đất các khu đất;

b) Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh điều chỉnh, bổ sung Chương trình phát triển nhà ở giai đoạn 2021 - 2030, Kế hoạch phát triển nhà ở giai đoạn 2021 - 2025 làm cơ sở tổ chức đấu giá quyền sử dụng đất các khu đất.

5. Giao Ủy ban nhân dân huyện Vĩnh Cửu:

a) Lập thủ tục đăng ký danh mục thu hồi đất năm 2023, kế hoạch sử dụng đất năm 2023, tổng hợp các khu đất có diện tích đất trồng lúa;

b) Lập hồ sơ điều chỉnh quy hoạch xây dựng, các quy hoạch có liên quan phù hợp với mục đích đấu giá quyền sử dụng đất;

c) Đầu tư xây dựng, hoàn chỉnh hạ tầng các khu tái định cư phục vụ công tác thu hồi đất;

d) Tổ chức thực hiện công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư đối với 05 khu đất theo đúng quy định;

đ) Rà soát, đề xuất cập nhật bổ sung Chương trình phát triển nhà ở giai đoạn 2021 - 2030, Kế hoạch phát triển nhà ở giai đoạn 2021 - 2025 làm cơ sở tổ chức đấu giá quyền sử dụng đất các khu đất;

e) Tổ chức tuyên truyền sâu, rộng về chủ trương khai thác quỹ đất phụ cận các dự án giao thông để tạo vốn phát triển tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ, tạo được sự đồng thuận của người có đất bị thu hồi.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Xây dựng, Giao thông vận tải, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Vĩnh Cửu, Giám đốc Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh, Thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Thường trực Tỉnh ủy (báo cáo);
- Thường trực HĐND tỉnh (báo cáo);
- BTT Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Chánh, Phó Chánh Văn phòng UBND tỉnh;
- Công thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, KTN.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Võ Văn Phi